

Số: 417 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo,
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2045**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1518/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo đến năm 2030; Quyết định số 870/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2030; Quyết định số 2163/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tại Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2022 và Báo cáo thẩm định số 29/BC-BXD ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ Xây dựng về việc trình phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2045.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2045, với những nội dung chính sau:

1. Phạm vi và quy mô: Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính huyện Côn Đảo, bao gồm 16 hòn đảo lớn, nhỏ với tổng diện tích đất nổi khoảng 75,78 km², diện tích mặt biển thuộc Vườn quốc gia Côn Đảo khoảng 140,00 km² và vùng biển xung quanh các đảo. (Diện tích cụ thể sẽ được xác định trong quá trình lập đồ án, đảm bảo thống nhất với ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển và phạm vi bảo tồn biển thuộc Vườn quốc gia Côn Đảo).

2. Thời hạn quy hoạch: Giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030, giai đoạn dài hạn đến năm 2045.

3. Quan điểm và mục tiêu

a) Quan điểm

- Phù hợp chiến lược phát triển quốc gia, các quy hoạch các ngành quốc gia, quy hoạch vùng Đông Nam Bộ và quy hoạch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa và bảo vệ sinh thái môi trường tự nhiên.

- Kế thừa, tiếp tục triển khai thực hiện các định hướng cơ bản, các nội dung của quy hoạch chung hiện hành vẫn còn phù hợp. Khai thác hiệu quả điều kiện tự nhiên, hệ sinh thái đặc trưng của Côn Đảo để phát triển du lịch có bản sắc, tạo sức hấp dẫn, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch. Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu; hướng tới sự đồng bộ giữa xây dựng mới và cải tạo, chỉnh trang trong phát triển.

- Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với việc bảo đảm quốc phòng, an ninh.

b) Mục tiêu

- Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo phù hợp định hướng phát triển du lịch, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt, khai thác và bảo vệ sinh thái Vườn quốc gia, hướng tới phát triển Côn Đảo trở thành khu du lịch sinh thái biển đảo và văn hóa - lịch sử - tâm linh chất lượng

cao, đặc sắc tầm cỡ khu vực và quốc tế với hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch có thương hiệu, sức cạnh tranh cao.

- Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo để đáp ứng các yêu cầu mới trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của vùng Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; tạo điều kiện khả thi để thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề trong phát triển dân cư, du lịch với các yêu cầu về bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa, bảo vệ tài nguyên và sinh thái, bảo đảm an ninh quốc phòng. Hướng tới phát triển Côn Đảo trở thành khu du lịch có thương hiệu, sức cạnh tranh cao, mang đậm đặc trưng văn hóa lịch sử, gắn với các khu đô thị xanh, thông minh.

- Làm cơ sở cho việc triển khai quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, các dự án đầu tư và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

4. Tính chất

- Là khu du lịch văn hóa - lịch sử, sinh thái biển đảo quốc gia, tầm cỡ khu vực và quốc tế.

- Là khu vực bảo tồn di tích lịch sử quốc gia đặc biệt, có giá trị tôn vinh và giáo dục truyền thống lịch sử.

- Là khu vực bảo tồn hệ sinh thái đa dạng rừng, biển của quốc gia và quốc tế.

- Có vị trí quan trọng về quốc phòng và an ninh.

5. Dự báo phát triển sơ bộ:

Dự kiến quy mô dân số tối đa đến năm 2030 đạt khoảng 15.000 người; đến năm 2045 đạt khoảng 25.000 người (chưa bao gồm dân số quy đổi từ khách du lịch).

Côn Đảo có quỹ đất hạn chế, do đó, quy mô đất đai để xây dựng, phát triển khu dân cư và du lịch cần được cân nhắc để khai thác sử dụng hiệu quả. Quy mô dân số, đất đai và khách du lịch cần được dự báo trên cơ sở đánh giá quỹ đất, điều kiện hạ tầng kỹ thuật và các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phát triển bền vững tại Côn Đảo. (Việc phân tích, đánh giá, dự báo cụ thể quy mô dân số, khách du lịch và đất đai xây dựng theo từng giai đoạn được nghiên cứu, đề xuất trong quá trình nghiên cứu đồ án quy hoạch).

6. Các yêu cầu trọng tâm đối với điều chỉnh quy hoạch chung.

a) Rà soát tổng thể về nội dung quy hoạch chung đã được phê duyệt:

- Phân tích và đánh giá các nội dung của Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo đã được phê duyệt năm 2011 trên cơ sở tình hình, thực tiễn phát triển dân cư, du lịch tại Côn Đảo; rà soát các dự án, quy hoạch trên địa bàn đã được lập và phê duyệt; định hướng phát triển không gian, quy hoạch sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật và xã hội với xu hướng phát triển thực tế hiện nay.

- Tổng hợp, thống kê cụ thể về các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn (hiện trạng pháp lý, quy mô, tính chất, tiến độ triển khai,...)

- Đánh giá hiệu quả của công tác quy hoạch, các giải pháp quản lý và huy động các nguồn lực thực hiện, mô hình tổ chức triển khai, cơ chế chính sách vv... Xác định các yếu tố mới nảy sinh, những tồn tại, vướng mắc trong công tác quản lý, triển khai thực hiện.

b) Phân tích các tiền đề, động lực phát triển; dự báo phát triển theo các giai đoạn, đảm bảo phù hợp với thực tiễn phát triển và hài hòa với yêu cầu bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa, bảo vệ môi trường sinh thái tự nhiên Vườn quốc gia Côn Đảo, hướng tới phát triển bền vững.

c) Nghiên cứu đề xuất cấu trúc dân cư - du lịch, làm cơ sở đề xuất điều chỉnh định hướng phát triển không gian, tổ chức hệ thống trung tâm, sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật tại Côn Đảo phù hợp với yêu cầu phát triển du lịch, bảo vệ di tích và môi trường sinh thái tự nhiên, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đề xuất các giải pháp về thiết kế đô thị để quản lý phát triển theo quy hoạch.

d) Xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện quy hoạch, phân kỳ hợp lý, gắn với nguồn lực thực hiện. Lựa chọn các chương trình và các dự án chiến lược cần ưu tiên đầu tư có tính khả thi cao, có tính linh hoạt, đáp ứng các nhu cầu phát triển theo từng giai đoạn, tạo động lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại Côn Đảo.

đ) Thống nhất về dữ liệu, dự báo, định hướng phát triển và những nội dung liên quan với Quy hoạch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch ngành, quy hoạch chuyên ngành khác có liên quan.

7. Các yêu cầu về nội dung nghiên cứu

a) Phân tích đánh giá điều kiện tự nhiên, hiện trạng phát triển

- Phân tích vị trí và mối quan hệ liên vùng: Đánh giá lợi thế và hạn chế về vị trí địa lý của Côn Đảo; phân tích định hướng, chiến lược phát triển của quốc gia và vùng có tác động đến sự phát triển của Côn Đảo. Phân tích mối quan hệ không gian của Côn Đảo trong vùng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, vùng Thành phố Hồ Chí Minh và không gian biển vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

- Phân tích đánh giá các đặc điểm tự nhiên về địa hình, khí hậu, thủy văn, địa chất..., đặc điểm cảnh quan sinh thái tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên văn hóa, lịch sử, du lịch Côn Đảo. Đánh giá về quỹ đất xây dựng trên cơ sở xác định các khu vực xây dựng thuận lợi, không thuận lợi và cấm xây dựng.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng về kinh tế - xã hội - môi trường thông qua các chỉ số, cơ cấu kinh tế; đặc điểm dân cư, lao động; các chỉ số về môi trường, khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu đến Côn Đảo.

- Phân tích, đánh giá định hướng phát triển không gian, quy hoạch sử dụng đất, cấu trúc dân cư, du lịch: phân tích, đánh giá về hiện trạng sử dụng đất. Phân tích cấu trúc phân bố các chức năng chính, cấu trúc cảnh quan, các khu vực cửa ngõ, hệ thống trung tâm, quảng trường, khu chức năng và mối quan hệ với khu di tích quốc gia đặc biệt, các khu vực cần bảo vệ thuộc Vườn quốc gia Côn Đảo. Đánh giá quá trình triển khai thực hiện quy hoạch chung năm 2011 về định hướng không gian, sử dụng đất, cấu trúc phát triển, hạ tầng kỹ thuật.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng các hệ thống hạ tầng xã hội: y tế, giáo dục, văn hóa, công viên cây xanh, hiện trạng phát triển nhà ở. Đánh giá quá trình triển khai thực hiện quy hoạch chung năm 2011 về tổ chức, phát triển hệ thống hạ tầng xã hội.

- Phân tích đánh giá về định hướng phát triển du lịch: Lượng khách và cơ cấu khách du lịch, thị trường du lịch, sản phẩm du lịch, chất lượng hệ thống cơ sở vật chất, dịch vụ du lịch, tổ chức không gian phát triển du lịch,...

- Phân tích, đánh giá hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ môi trường gồm: Giao thông, cao độ nền và thoát nước mưa, năng lượng, chiếu sáng, thông tin liên lạc, cấp nước, thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang, bảo vệ môi trường... trong phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch. Xác định những vấn đề còn tồn tại về hệ thống hạ tầng kỹ thuật cần giải quyết để phù hợp với điều kiện quỹ đất hạn chế tại Côn Đảo và phong tục tập quán địa phương.

- Rà soát các chương trình, dự án, đề án có liên quan và tình hình thực hiện Quy hoạch chung năm 2011 đến nay.

- Đánh giá tổng hợp hiện trạng, làm rõ những yếu tố đặc trưng của Côn Đảo, đề xuất các nội dung trọng tâm cần điều chỉnh trong quy hoạch mới; xác định các thế mạnh cần khai thác làm cơ sở hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

- Bản đồ nền địa hình, nguồn tài liệu, số liệu, thông tin về hiện trạng phải bảo đảm chất lượng, độ tin cậy, có nguồn rõ ràng; đảm bảo tính khoa học, đủ số lượng, đủ độ dài chuỗi dữ liệu theo thời gian để phục vụ công tác phân tích, đánh giá, dự báo trong quá trình lập quy hoạch.

b) Xác định tính chất, mục tiêu và động lực phát triển

- Phân tích đánh giá các định hướng chiến lược quốc gia, các quy hoạch ngành, các chủ trương lớn có tác động tới phát triển chung của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và của Côn Đảo.

- Phân tích làm rõ vị thế, mối quan hệ vùng của Côn Đảo trong vùng biển phía Nam của Tổ quốc về vị trí tiền tiêu, về an ninh quốc phòng, về hậu cần cho khai thác dầu khí, đánh bắt hải sản và tránh trú bão cho tàu thuyền... các đặc điểm riêng biệt mang lợi thế cạnh tranh trong phát triển của Côn Đảo. Từ đó, xác định rõ tính chất, vai trò của Côn Đảo trong vùng Đông Nam Bộ, vùng thành phố Hồ Chí Minh, không gian biển vùng Đồng bằng sông Cửu Long;

đảm bảo phát triển dân cư gắn với phát triển du lịch, bảo tồn di tích quốc gia đặc biệt, bảo tồn sinh thái của vườn quốc gia trên đất liền và trên biển.

c) Dự báo về dân số, lao động, quy mô đất xây dựng, các chỉ tiêu về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo từng giai đoạn

Dự báo phát triển đến năm 2030, năm 2045 dựa trên các tiềm năng và thế mạnh về vị trí địa lý, đặc trưng, truyền thống văn hóa lịch sử, quỹ đất đai hiện có. Xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật phù hợp với yêu cầu phát triển và đặc điểm đất đai, sinh thái tự nhiên tại Côn Đảo. Dự báo phát triển được luận cứ trên cơ sở thực tiễn và đánh giá khả năng, sức chứa của đảo theo định hướng phát triển bền vững; quy mô phát triển và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật lựa chọn phù hợp với yêu cầu đảm bảo an ninh, quốc phòng, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái và bảo tồn di tích.

d) Định hướng phát triển không gian

Đề xuất mô hình phát triển, cấu trúc không gian gắn kết chặt chẽ với tổ chức không gian phát triển du lịch, không gian bảo tồn di tích và bảo vệ sinh thái Vườn quốc gia Côn Đảo; phù hợp với phương án phát triển của các quy hoạch ngành có liên quan. Định hướng phát triển không gian cần nghiên cứu trên cơ sở mối quan hệ giữa khu vực phát triển dân cư tại trung tâm Côn Sơn với các khu vực có khả năng khai thác phát triển như Cỏ Ống, Đầm Tre, Bến Đầm,... Xác định rõ các khu vực ưu tiên, khuyến khích phát triển, khu vực cần bảo tồn, bảo vệ theo Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo di tích đã được phê duyệt, khu vực đất quốc phòng, an ninh; nghiên cứu mối quan hệ không gian giữa khu vực phát triển dân cư, du lịch với khu vực cần bảo tồn, đặc biệt đối với các khu vực giao thoa giữa khu dân cư và khu di tích, vườn quốc gia nhằm đảm bảo phát triển hài hòa, gắn kết không gian phát triển giữa khu vực hiện hữu, khu vực phát triển mới, điểm dân cư, điểm du lịch dịch vụ, các vùng bảo vệ I, II của di tích và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

Định hướng phát triển không gian cần đảm bảo tổ chức hài hòa giữa các khu chức năng là hạt nhân phát triển hiện hữu với các trung tâm động lực mới để hình thành khu du lịch Côn Đảo đặc sắc, thu hút khách du lịch. Phát triển không gian cần phù hợp với đặc thù của điều kiện tự nhiên, quỹ đất và năng lực của hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại từng khu vực phát triển; phát triển bền vững về môi trường sinh thái, bảo vệ những cấu trúc sinh thái tự nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học trên đất liền và trên biển, đảm bảo tính chống chịu và khả năng phục hồi trước những tác động biến đổi khí hậu. Nội dung định hướng phát triển không gian Côn Đảo chủ yếu gồm:

- Xác định mô hình phát triển, hướng phát triển của Côn Đảo; đề xuất cụ thể định hướng và nguyên tắc phát triển đối với các khu vực chức năng.

- Tổ chức hệ thống trung tâm (du lịch, bảo tồn, trung tâm chuyên ngành) phù hợp với nhu cầu phát triển của các khu dân cư và các khu vực chức năng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Côn Đảo trong giai đoạn tới.

- Xác định các khu vực kiến trúc, cảnh quan, các trục không gian chính, hệ thống quảng trường, khu vực cửa ngõ, công trình điểm nhấn trong tổ chức không gian Côn Đảo; đề xuất nguyên tắc, yêu cầu tổ chức không gian, kiến trúc cho các khu vực trên và các nội dung thiết kế đô thị theo quy định.

- Đề xuất giải pháp tổ chức không gian các khu vực trọng điểm và quy định kiểm soát về kiến trúc, cảnh quan các khu vực.

đ) Định hướng phát triển du lịch

- Đề xuất định hướng phát triển thị trường khách du lịch, phát triển sản phẩm du lịch; định hướng các tuyến du lịch, điểm tham quan, đảm bảo tổ chức và khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch đặc trưng trên đất liền và trên biển tại Côn Đảo.

- Tổ chức không gian phát triển du lịch theo hướng hình thành các khu vực phát triển du lịch đặc trưng và đề xuất nguyên tắc phát triển đối với từng khu vực.

- Đề xuất định hướng phát triển hệ thống cơ sở vật chất dịch vụ du lịch.

e) Định hướng quy hoạch sử dụng đất, xác định phạm vi, quy mô, các chỉ tiêu sử dụng đất theo yêu cầu phát triển từng giai đoạn:

- Trên cơ sở cấu trúc và định hướng phát triển không gian, đề xuất điều chỉnh chức năng sử dụng đất, quy mô, chỉ tiêu và nguyên tắc khai thác sử dụng đất đối với từng khu vực, phù hợp với nhu cầu của giai đoạn phát triển.

- Xác định quỹ đất các khu vực bảo tồn di tích văn hóa lịch sử, Vườn quốc gia, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành liên quan.

g) Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

Đề xuất định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo hướng bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu; ưu tiên sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, phát triển du lịch và sản xuất kinh doanh tại Côn Đảo:

- Về quy hoạch cao độ nền và thoát nước mặt: Rà soát, đề xuất phân lưu vực tiêu thoát nước chính; hướng thoát nước; vị trí, quy mô các công trình tiêu thoát nước; xác định cốt xây dựng cho toàn khu và từng phân khu vực chức năng. Xác định các khu vực hành lang bảo vệ bờ biển và đề xuất các giải pháp kè chắn chống xói lở.

- Về quy hoạch giao thông: Xác định mạng lưới giao thông đối ngoại và đối nội (đường hàng không, đường bộ, đường thủy). Xác định vị trí, quy mô, các công trình đầu mối giao thông (cảng du lịch, cảng hành khách, cảng tổng hợp, bến tàu du lịch, cảng hàng không,...). Kiểm soát tầng cao các công trình đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động của sân bay. Tổ chức hệ thống giao thông công cộng, giao thông đường thủy phục vụ du lịch, hạn chế xe cơ giới, khuyến khích các loại hình giao thông xanh. Tổ chức hệ thống bến, bãi đỗ xe; xác định chỉ giới đường đỏ các trục chính.

- Về quy hoạch cấp nước: Phân tích đánh giá tài nguyên nước, đề xuất các giải pháp cấp nước và bảo vệ nguồn nước. Xác định tiêu chuẩn và nhu cầu dùng nước trong sản xuất, trong sinh hoạt, dự kiến nguồn cấp, công trình đầu mối, mạng lưới đường ống cấp nước, cấp nước chữa cháy và các thông số kỹ thuật. Đề xuất các giải pháp tiết kiệm sử dụng nước trong sinh hoạt và sản xuất.

- Về quy hoạch cấp điện, chiếu sáng: Xác định tiêu chuẩn, nhu cầu sử dụng điện; lựa chọn cân đối nguồn điện; đề xuất giải pháp thiết kế mạng lưới cấp điện, dự kiến các công trình đầu mối cho từng giai đoạn quy hoạch. Tính toán nhu cầu và đề xuất giải pháp cho chiếu sáng thông minh, tiết kiệm năng lượng.

- Về quy hoạch thông tin liên lạc: Định hướng quy hoạch hệ thống cơ sở hạ tầng viễn thông thụ động, dự kiến các công trình đầu mối theo từng giai đoạn quy hoạch và mạng lưới truyền dẫn đồng bộ theo hướng sử dụng chung cơ sở hạ tầng, mở rộng hệ thống viễn thông công cộng đáp ứng nhu cầu sử dụng, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát triển dân cư và du lịch.

- Về quy hoạch thoát nước thải, thu gom xử lý chất thải rắn, nghĩa trang: Xác định tiêu chuẩn và dự báo khối lượng thoát nước thải, chất thải rắn, nhu cầu đất nghĩa trang. Định hướng hệ thống thu gom và xử lý nước thải, chất thải rắn; nghĩa trang và nhà tang lễ phù hợp với điều kiện tại Côn Đảo. Đề xuất giải pháp khắc phục các tồn tại, bất cập trong quá trình phát triển của Côn Đảo chưa thực hiện được như: Khu xử lý chất thải rắn, nghĩa trang.

h) Đánh giá môi trường chiến lược

- Dự báo và đề xuất giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục thiên tai, trên cơ sở kịch bản biến đổi khí hậu của vùng và các nghiên cứu cụ thể đối với Côn Đảo.

- Dự báo các tác động môi trường từ các hoạt động phát triển dân cư, du lịch, sản xuất nông, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, giao thông, công nghiệp... Đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường, khắc phục ô nhiễm và các yếu tố tác động môi trường trong quá trình xây dựng, chú trọng giải pháp kiểm soát ô nhiễm về môi trường nước, môi trường đất; khuyến cáo sử dụng đất, cấu trúc khu du lịch, cơ chế chính sách, nguồn lực, nhằm giảm thiểu các thiệt hại trong trường hợp thiên tai hoặc các tác động tiêu cực đối với xã hội xảy ra trong quá

trình xây dựng và các giải pháp về ứng phó với biến đổi khí hậu, đảm bảo phát triển bền vững.

i) Đề xuất các chương trình, dự án ưu tiên và nguồn lực thực hiện

Phân kỳ tổ chức thực hiện và xác định mục tiêu phát triển cụ thể cho từng giai đoạn quy hoạch. Đề xuất các dự án ưu tiên đầu tư chủ yếu có ý nghĩa tạo động lực phát triển, đảm bảo phù hợp với dự báo nguồn lực thực hiện.

Xây dựng các chương trình và các dự án chiến lược cần ưu tiên đầu tư có tính khả thi cao, linh hoạt, đáp ứng các nhu cầu trước mắt về phát triển cũng như có tính ổn định lâu dài là động lực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Côn Đảo.

k) Đề xuất quy định quản lý theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chung được duyệt.

Đề xuất quy định quản lý theo đồ án gồm các quy định chung, quy định cụ thể đối với từng khu vực.

8. Hồ sơ sản phẩm:

Thành phần hồ sơ và nội dung đồ án thực hiện theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP của Chính phủ về lập thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

9. Tổ chức thực hiện

a) Thời gian lập quy hoạch không quá 12 tháng sau khi nhiệm vụ quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Trách nhiệm các cơ quan liên quan:

- Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan thẩm định: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan trình duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Tổ chức tư vấn lập quy hoạch: Lựa chọn theo quy định pháp luật.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bố trí nguồn vốn, phê duyệt tổng dự toán chi phí lập quy hoạch; phối hợp với Bộ Xây dựng và các bộ, ngành liên quan tổ chức lập, trình duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo đến năm 2045 theo quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTTĐ, các Vụ: TH, KTTH, NN, NC, KGVX, PL, QHĐP;
- Lưu: VT, CN (2). Tuấn. 12

**KT. THỦ TƯỚNG,
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Văn Thành